

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ**

Số: 3586/UBND-KT

Về việc hướng dẫn tiêu chí kinh tế
trang trại theo Thông tư số 02/2020/TT-
BNNPTNT ngày 28/02/2020 của
Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cẩm Phả, ngày 13 tháng 8 năm 2020

Kính gửi:

- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm Hành chính công;
- UBND các phường xã.

Căn cứ Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT “*quy định tiêu chí trang trại*”; Quyết định số 1025/QĐ-BNN-KTHT ngày 24/3/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT “*về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn*”; Công văn số 3326/SNNPTNT ngày 07/8/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT “*về việc cấp, cấp lại, cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại trên địa bàn Tỉnh*”. Theo đó, thủ tục hành chính: Cấp, cấp đổi và cấp lại giấy chứng nhận kinh tế trang trại quy định tại Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT “*quy định về tiêu chí và thủ tục cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại*” đã bãi bỏ.

Để công tác quản lý nhà nước về trang trại trên địa bàn thành phố đảm bảo theo quy định hiện hành, UBND thành phố Cẩm Phả hướng dẫn một số nội dung về tiêu chí kinh tế trang trại và tổ chức thực hiện Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT như sau:

1. Hướng dẫn về tiêu chí kinh tế trang trại:

1.1. Tiêu chí kinh tế trang trại:

*** Đối với trang trại chuyên ngành:**

- Trang trại trồng trọt: Giá trị sản xuất bình quân phải đạt từ 1,0 tỷ đồng/năm trở lên và tổng diện tích đất sản xuất từ 1,0 ha trở lên;
- Trang trại nuôi trồng thủy sản: Giá trị sản xuất bình quân phải đạt từ 2,0 tỷ đồng/năm trở lên và tổng diện tích đất sản xuất từ 1,0 ha trở lên;
- Trang trại chăn nuôi: Giá trị sản xuất bình quân phải đạt từ 2,0 tỷ đồng/năm trở lên và đạt quy mô chăn nuôi trang trại theo quy định tại Điều 52 Luật Chăn nuôi và văn bản hướng dẫn;
- Trang trại lâm nghiệp: Giá trị sản xuất bình quân đạt từ 1,0 tỷ đồng/năm trở lên và tổng diện tích đất sản xuất từ 10,0 ha trở lên;
- Trang trại sản xuất muối: Giá trị sản xuất bình quân đạt 0,35 tỷ đồng/năm trở lên và tổng diện tích đất sản xuất từ 1,0 ha trở lên.

*** Đối với trang trại tổng hợp:** Giá trị sản xuất bình quân phải đạt từ 2,0 tỷ đồng/năm trở lên và tổng diện tích đất sản xuất từ 1,0 ha trở lên.

1.2. Cách tính tổng diện tích đất sản xuất, và giá trị sản xuất của trang trại

- Tổng diện tích đất sản xuất nêu trên này là tổng diện tích đất sản xuất kinh doanh của trang trại, được sử dụng hợp pháp theo quy định của pháp luật về đất đai, bao gồm diện tích đất để trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, sản xuất muối và đất để xây dựng hạ tầng phục vụ sản xuất của trang trại tại thời điểm kê khai.

- Giá trị sản xuất của trang trại/năm là giá trị sản xuất của ít nhất 1 năm trang trại đạt được trong 3 năm gần nhất với năm kê khai; được tính bằng tổng giá trị sản xuất các kỳ thu hoạch hoặc khai thác trong năm.

- Đối với trang trại mới thành lập chưa có sản phẩm thu hoạch, giá trị sản xuất được ước tính căn cứ vào phương án sản xuất, tình hình triển khai thực tế của trang trại.

2. Tổ chức thực hiện:

2.1. Phòng Kinh tế, Trung tâm hành chính công, Ủy ban nhân dân các phường xã:

- Hủy bỏ thủ tục hành chính cấp, cấp đổi và cấp lại giấy chứng nhận kinh tế trang trại trên địa bàn thành phố theo quy định tại Thông tư số 27/2011/TT-BNNPTNT ngày 13/4/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

2.2. Ủy ban nhân dân các phường xã:

- Hướng dẫn, phổ biến tiêu chí kinh tế trang trại nêu trên cho cá nhân, chủ hộ gia đình có hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp (*trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, diêm nghiệp*) trên địa bàn các phường xã.

- Hướng dẫn chủ trang trại (*đáp ứng các tiêu chí kinh tế trang trại nêu trên*): Kê khai thông tin về trang trại theo mẫu tại phụ lục 01 ban hành kèm theo văn bản này, gửi UBND các phường xã trước ngày 15 tháng 11 hàng năm; Tổ chức sản xuất kinh doanh phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn; tuân thủ các quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa, an toàn thực phẩm, an toàn dịch bệnh, bảo vệ môi trường.

- Triển khai theo dõi, thống kê, cập nhật các biến động về chủ trang trại, diện tích đất sản xuất, loại trang trại;

- Lập sổ theo dõi phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn theo mẫu tại phụ lục 02 gửi kèm văn bản này

- Hàng năm, Ủy ban nhân dân các phường xã tổng hợp, báo cáo về kinh tế trang trại trên địa bàn trong năm về UBND Thành phố trước ngày 01 tháng 12 hàng năm theo mẫu tại phụ lục 03 gửi kèm văn bản này.

UBND Thành phố yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (T/h);
- Hội Nông dân (P/h);
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Ngọc Chiến

PHỤ LỤC 01: MẪU TỜ KHAI KINH TẾ TRANG TRẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI KINH TẾ TRANG TRẠI

Kính gửi: Ủy ban nhân dân phường, xã.....

Họ và tên chủ trang trại:..... Nam/Nữ:

Chứng minh nhân dân / Hộ chiếu / Thẻ căn cước công dân số.....
ngày cấp..... /..... /..... Nơi cấp:.....

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện tại:.....

Tôi tự xác định cơ sở sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp đạt tiêu chí kinh tế trang trại với các thông tin như sau:

1. Địa chỉ trang trại:.....
2. Điện thoại..... Email (nếu có)
3. Loại trang trại:.....
4. Tên các sản phẩm chính của trang trại:
5. Tổng vốn đầu tư sản xuất kinh doanh (Bao gồm vốn đầu tư xây dựng (bao gồm giá trị đất, hoặc tiền thuê đất) và vốn thực hiện kinh doanh)
6. Diện tích đất sản xuất của trang trại:.....
7. Giá trị sản xuất kê khai:.....
8. Số lao động thường xuyên của trang trại:

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung kê khai trên./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Chủ trang trại
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 02: MẪU SỔ THEO DÕI PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG TRẠI

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỔ THEO DÕI PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG TRẠI¹

TT	Tên chủ trang trại	Thông tin liên lạc			Loại trang trại	Tên các sản phẩm chính của trang trại	Tổng vốn đầu tư sản xuất kinh doanh ²	Diện tích đất sản xuất của trang trại	Giá trị sản xuất kê khai	Số lao động thường xuyên của trang trại	Tình trạng ³	
		Địa chỉ trang trại	Điện thoại	Email (nếu có)							Đang hoạt động	Chấm dứt hoạt động

ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN

(Ký, đóng dấu)

Ghi chú: Người được phân công phụ trách theo dõi về trang trại cập nhập thông tin về nội dung thay đổi của trang trại vào các cột tương ứng

1. Ủy ban nhân dân các phường xã đóng dấu giáp lai vào từng trang của sổ theo dõi phát triển kinh tế trang trại.
2. Bao gồm vốn đầu tư xây dựng (bao gồm giá trị đất, hoặc tiền thuê đất) và vốn thực hiện kinh doanh hàng năm.
3. Đánh dấu “X” vào ô phù hợp.

PHỤ LỤC 03: MẪU BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH TẾ TRANG TRẠI

TÊN ĐƠN VỊ LẬP BÁO CÁO **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----- **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** -----

Số:

....., ngày tháng năm....

BÁO CÁO

Về kinh tế trang trại năm.....

Kính gửi:

I. CÁC CHỈ TIÊU BÁO CÁO

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm...
1	Tổng số trang trại	Trang trại	
	Trong đó:	Trang trại	
	Trang trại trồng trọt	Trang trại	
	Trang trại chăn nuôi	Trang trại	
	Trang trại lâm nghiệp	Trang trại	
	Trang trại nuôi trồng thủy sản	Trang trại	
	Trang trại sản xuất muối	Trang trại	
	Trang trại tổng hợp	Trang trại	
2	Số trang trại tăng	Trang trại	
3	Số trang trại giảm (ngừng hoặc chuyển hoạt động phi nông nghiệp)	Trang trại	
4	Tổng diện tích đất của các trang trại	ha	
5	Giá trị vốn đầu tư và vốn sản xuất kinh doanh bình quân một trang trại	triệu đồng	
6	Tổng số lao động thường xuyên của các trang trại	Người	
7	Số trang trại có báo cáo về giá trị sản xuất	Trang trại	
8	Tổng giá trị sản xuất của các trang trại	triệu đồng	

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:.....

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ LẬP BÁO CÁO
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Ủy ban nhân dân các phường xã báo cáo nội dung tại phần I, gửi kèm trích sao các kê khai thông tin về trang trại của chủ trang trại trên địa bàn tới Ủy ban nhân dân cấp Thành phố.